

Nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự : Luận văn ThS. Luật: 60 38 40 Nguyễn Thị Thu Hương ; Nghd. : TS. Nguyễn Ngọc Chí

1. Tính cấp thiết của đề tài

Là một trong những nguyên tắc cơ bản, quan trọng được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự Việt Nam năm 2003, giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự có ưu điểm là rút ngắn được tiến trình tố tụng, làm giảm chi phí về tiền bạc, công sức, thời gian của các cơ quan tiến hành tố tụng cũng như của các đương sự. Giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự được hiểu là giải quyết các vấn đề liên quan đến tài sản, bồi thường thiệt hại trong vụ án hình sự như đòi trả lại tài sản bị chiếm đoạt, đòi bồi thường giá trị tài sản do bị can, bị cáo chiếm đoạt nhưng bị mất hoặc bị hủy hoại, buộc phải sửa chữa tài sản bị hư hỏng, đòi bồi thường thiệt hại về lợi ích gắn liền với việc sử dụng, khai thác tài sản, chi phí hợp lý để ngăn chặn, khắc phục thiệt hại do tài sản bị chiếm đoạt; đòi bồi thường thiệt hại do tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm...

Luật tố tụng hình sự vụ nhân quyền và bản pháp luật khác quy định nội dung, thủ tục giải quyết vấn đề đơn sơ trong vụ, hình sự. Nhân quyền quy định này lại sẽ pháp lý cho Tòa án khi tiến hành tố tụng, chẳng thể còn lại các cơ quan để người tham gia tố tụng bảo vệ quyền lợi của mình. Tuy nhiên, thực tế xét xử cho thấy những quy định của pháp luật về vấn đề này còn chưa đầy đủ, chưa thống nhất nên khó áp dụng trong quá trình giải quyết vụ án. Mặt khác, do là vấn đề phát sinh trong vụ án hình sự nên các cơ quan tiến hành tố tụng cũng như những người tiến hành tố tụng thường không quan tâm đúng mức tới việc giải quyết vấn đề trách nhiệm đơn sơ mà chủ yếu chỉ quan tâm giải quyết vấn đề trách nhiệm hình sự. Nhiều Thêm pháp luật khác nghiêm cấm kỳ Bế Luật Đơn sơ và các hướng dẫn của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc giải quyết vấn đề đơn sơ trong vụ, hình sự nêu rõ pháp luật không đúng thiệt hại, quyết định mức bồi thường không chính xác hoặc tách phần dân sự trong vụ án hình sự để giải quyết ở vụ án khác không đúng quy định của pháp luật... làm ảnh hưởng trực tiếp tới quyền và lợi ích chính đáng của nhân quyền người tham gia tố tụng.

Số gặp phồn khỉc phồn nh÷ng tần t¹i, thiều sắt, gióp cho viồc , p đông pháp luật tổ tụng hình sự được đúng đắn, thềng nhứt, viồc nghi^n còu mét c₁ch hỗ thềng nguy^n t¹c gi¹l¹i quyết vên @ò dòn sù trong vô , n h¹xnh sù c¹l¹ vô m¹ết lý lu¹ễn lén thực tiễn là một đòi hỏi cần thiết trong giai đoạn cải cách tư pháp hiện nay. Vì vậy tác giả đã chọn đề tài "**Nguy^n t¹c gi¹l¹i quyết vên @ò dòn sù trong vô , n h¹xnh sù**" lùm lu¹ễn v¹n th¹c s¹ lu¹ết hắc của m¹xnh.

2. T_xnh h_xnh nghi^an cøu

Trong khoa hãc luật tề tồg hình sự Việť Nam cũg nhự trong thực tiệp áp dụg, nguyên tắc giải quyếť vấ đề dâs sự trong vụ áh hình sự vẫ chũa được quâs tâm, nghiês cứu mắ cách đầ đủ, có hệ thốg và toàs diện. Tuy nhiês, hiệs vấ đề này đã được mố nhâs khoa học, luật gia quâs tồm nghiês cầ đề c, c mắc @é kh, c nhâs. Nguyên tắc giải quyếť vấ đề dâs sự trong vụ áh hình sự được đề cập trong cuốs Ph, p luật hânh sù - Thùc tiồs xố vậ , n lổ, cầ t, c giđi Ssinh V"n Quố, do nhũ xuếť bđiñ Lao @éng - x. héi ph, t hũnh; trong c, c bùi viốť @"ng trậs các tặ chí của mố tác giả nhũ: Bũn vồ viốť giđi quyếť vẫ @ò dồs sù trong vồ , n hânh sù, cầ TS. Sợ V"n Sđi, Tđp chđ kiốm s, t, sè 9/2007; Giđi quyếť tr, ch nhiốm dồs sù trong vồ , n hânh sù, cầ Nguyồs Xuồs Sâg, Tđp chđ Tđa , n nhồs dồs, sè 21/2005; Tđa , n cẾp s- thềm vậ tđa , n cẾp phốť thềm @òu x, c @phs sai vẫ @ò dồs sù trong vồ , n hânh sù, cầ Trầg Tùi, Tđp chđ Tđa , n nhồs dồs, sè 6/2006; Vẫ @ò kh, ng nghđ gi, m @ềc thềm vồ "dồs sù" trong vồ , n hânh sù, cầ Ssinh V"n Quố, Tđp chđ Tđa , n nhồs dồs, sè 9/2009; Viốť giđi quyếť vẫ @ò dồs sù trong vồ , n hânh sù, cầ Hoặg Thđ S- n, Tđp chđ Luật hãc, sè 6/1998; Nh- ng vẫ @ò rốť ra tồ nh- ng vồ , n hânh sù s- thềm *bị hũy ở cấp phứť thẩm trung ương*, cầ Hả Quếc Th, i, Tđp chđ Kiốm s, t, sè 8/2007; Bũn vồ thđ tồc tề tồg khi @iồu trâ lđi ho/éc xố xố lđi phCn dồs sù trong vồ , n hânh sù, của Nguyễs Vẫ Trườg, Tđp chđ Kiốm s, t, sè 9/2007...

3. Môc Ớ́ch nghi^a n cõu cĩa Ớò tụi

Mục đích của đề tài là làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận liên quan đến nguyên tắc như: khi niệm, để niệm của nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự, phần lớn vấn đề dân sự trong vụ án hình sự, phần tích mẽi quan hỗ gi÷a nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự với một số nguyên tắc liên quan của luật tố tụng hình sự, nh÷ng nội dung cơ bản của nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự theo luật tố tụng hình sự Việt Nam.

Tổ chức tiến hành xử lý ra nh÷ng điểm bất cập để xuất nh÷ng kiến nghị với giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong việc áp dụng nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là những vấn đề lý luận và thực tiễn về nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự cơ sở lý:

- Nghiên cứu một số vấn đề chung về nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự.
- Nghiên cứu nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam.
- Nghiên cứu thực trạng nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự ở Việt Nam hiện nay.
- Đề ra các kiến nghị nhằm hoàn thiện nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự trong thực tiễn xử lý.

Trên cơ sở đối tượng, mục đích nghiên cứu đã xác định phạm vi nghiên cứu của đề tài. Luận văn nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự dưới góc độ của luật tố tụng hình sự Việt Nam. Sàng lọc, luận văn cũng cần đề cập đến một số quy phạm của pháp luật dân sự và pháp luật tố tụng dân sự có liên quan nhằm hỗ trợ cho việc giải quyết nhiệm vụ và đối tượng nghiên cứu.

5. Cơ sở lý luận và các phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận của luận văn dựa trên quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng về Nhà nước và pháp luật, về quyền con người và quyền công dân trong xã hội.

Luận văn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu khoa học như: phương pháp luận, phương pháp lịch sử, so sánh, phân tích, tổng hợp, thành lập, kết hợp giữa lý luận với thực tiễn để làm rõ các quy phạm pháp luật dân sự trong vụ án hình sự v.v...

6. Nội dung và kết quả nghiên cứu của luận văn

Về mặt lý luận: Kết quả nghiên cứu của luận văn sẽ giúp xác định được khái niệm, nội dung, thủ tục giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự từ đó đưa ra những kiến nghị về mặt lập pháp nhằm xây dựng và hoàn thiện nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự. Việc xây dựng các quy phạm pháp luật phù hợp, đầy đủ, rõ ràng sẽ giúp lý luận và thực tiễn giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự.

Về thực tiễn: Nghiên cứu một số khía cạnh tồn tại và cả những hạn chế về nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự, phân tích nh÷ng vấn đề chung về nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự, nêu lên nh÷ng điểm bất cập trong các quy định của pháp luật hình sự và tố tụng hình sự hiện hành về vấn đề này, so sánh với một số nước khác để bảo vệ những luận điểm trong phần kiến nghị của mình.

7. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

Về mặt lý luận: Luận văn dựa trên nghiên cứu khoa học đầu tiên, có tính hệ thống và tương đối toàn diện về nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự để đề xuất một luận văn thực tiễn về mặt pháp lý và thực tiễn.

Về mặt thực tiễn: Kết quả nghiên cứu của luận văn giúp các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan pháp luật đúng đắn, thống nhất nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự trong quá trình giải quyết vụ án, đưa ra nh÷ng kiến nghị nhằm hoàn thiện các quy phạm pháp luật.

Ngoài ra, luận văn còn có ý nghĩa làm tài liệu tham khảo trong công tác giảng dạy và nghiên cứu về luật tố tụng hình sự. Những kết quả nghiên cứu của luận văn có thể được vận dụng trong công tác lập pháp và hoạt động thực tiễn áp dụng pháp luật ở nước ta hiện nay.

8. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận và Danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Nh÷ng vÊn ®ò chung vò nguyªn t¾c gi¶i quyÕt vÊn ®ò d©n sù trong vò , n h×nh sù.

Chương 2: Nguyªn t¾c gi¶i quyÕt vÊn ®ò d©n sù trong vò , n h×nh sù theo ph, p luËt tè tng h×nh sù ViÖt Nam.

Chương 3: Thùc tiÖn thi h×nh vù viÖc nng cao hiÖu qu¶ , p dông nguyªn t¾c gi¶i quyÕt vÊn ®ò d©n sù trong vò , n h×nh sù trong luËt tè tng h×nh sù ViÖt Nam.

Chương 1

nh÷ng VÊn ®ò CHUNG VÒ nguyªn t¾c gi¶i quyÕt vÊn ®ò d©n sù t r ong vò , n h×nh sù

1.1. Kh, i niÖm, ®Æc ®iÓm cña nguyªn t¾c gi¶i quyÕt vÊn ®ò d©n sù trong vò , n h×nh sù

1.1.1. Kh, i niÖm

Trong phÇn nµy t, c gi¶i ®· tËp trung lËm s, ng tá mét sè vÊn ®ò sau:

- Nªu ý ngh×a cña viÖc quy ®Þnh gi¶i quyÕt vÊn ®ò d©n sù trong vò , n h×nh sù.

- Lý gi¶i t¹i sao ph, p luËt tè tng h×nh sù ViÖt Nam l¹i quy ®Þnh "gi¶i quyÕt vÊn ®ò d©n sù trong vò , n h×nh sù" lËp mét nguyªn t¾c c¬ b¶n cña luËt tè tng h×nh sù.

- Ðưa ra khái niệm vấn đề dân sự trong vụ án hình sự như sau: *Vấn đề dân sự trong vụ án hình sự được hiểu là những quan hệ về đòi tài sản; đòi bồi thường giá trị tài sản do bị can, bị cáo chiếm đoạt nhưng bị mất hoặc bị hñy hoại; yêu cầu sửa chữa tài sản bị hư hỏng, bị hñy hoại; đòi bồi thường thiệt hại về l¹i Ých g¶n liÒn víi viÖc s dông, khai thác tài sản, chi phí hợp lý để ngăn chặn, khắc phục thiệt hại do tài sản bị chiếm đoạt; đòi bồi thường thiệt hại vò vËt chËt vù tinh thÇn do tÝnh m¹ng, sc khe, danh dÙ, nhn phÈm, uy tÝn bÞ h×nh vi ph¹m ti gy ra... hay ni cch khc vn ® dn sù t r ong vù n h×nh sù l vn ® trch nhiÖm bi th­ường thiÖt hại ngoài hợp đồng theo quy định tại chương XXI Bộ luật Dân sự.*

- TiÖn h×nh phn lo¹i vÊn ®ò d©n sù trong vò , n h×nh sù.

- T, c gi¶i xy dùng kh, i niÖm nguyªn t¾c gi¶i quyÕt vn ® dn sù t r ong vù n h×nh sù nh­ sau: Nguyªn t¾c gi¶i quyÕt vn ® dn sù t r ong vù n h×nh sù l nh­ững phương châm, định hướng chi phối toàn bộ hoạt động tố tụng hình sự trong việc giải quyết các quan hệ về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do ti ph¹m gy ra trong vò , n h×nh sù.

1.1.2. §Æc ®iÓm cña nguyªn t¾c gi¶i quyÕt vÊn ®ò d©n sù trong vò , n h×nh sù

T kh, i niÖm trn, t, c gi¶i ®· nªu ln 6 ®Æc ®iÓm cña nguyªn t¾c gi¶i quyÕt vÊn ®ò d©n sù trong vò , n h×nh sù nh­ sau:

Th nhÊt: Nguyªn t¾c gi¶i quyÕt vÊn ®ò d©n sù trong vò , n h×nh sù lËp mét nguyªn t¾c c¬ b¶n cña luËt tè tng h×nh sù, n chi phi ton b qu, trnh gi¶i quyÕt phÇn d©n sù trong vò , n h×nh sù. Ni dung cña nguyªn t¾c th hiÖn ph­ương châm, định hướng của Đảng và Nhà nước ta về viÖc gi¶i quyÕt vÊn ®ò d©n sù trong vò , n h×nh sù.

Th hai: Nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự chỉ được áp dụng trong việc giải quyết những quan hệ về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Khi gi¶i quyÕt vò , n h×nh sù, khng ph¶i tt c¶ vÊn ®ò no lin quan ®n tiÖn hoc ti s¶n m c¬ quan tiÖn h×nh tè tng gi¶i quyÕt cng ®u lËp vÊn ®ò d©n sù trong vò , n h×nh sù và được giải quyết theo nguyên tắc này. Thực chất vấn đề dân sự trong vụ án hình sự chỉ bao gồm việc đòi trả lại ti s¶n bÞ chim ®ot, đòi bồi thường giá trị tài sản do bị can, bị cáo chiếm đoạt nhưng bị mất hoặc bị hñy ho¹i, bước phải sửa chữa tài sản bị hư hỏng, đòi bồi thường thiệt hại về lợi ích gắn liền với việc sử dụng, khai thác tài sản, chi phí h¹p lý ® ng¹n chn, khc phc thiÖt hại do tài sản bị chiếm đoạt; đòi bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần do tÝnh m¹ng, sc khe, danh dÙ, nhn phÈm, uy tÝn bÞ xm ph¹m hay ni c, ch kh, c vÊn ®ò d©n sù trong vò , n h×nh sù chỉ được xác định trong phạm vi "tr, ch nhiÖm bi th­ường thiÖt hại ngoài hợp đồng" theo quy ®Þnh t¹i chương XXI Bộ luật Dân sự.

Th ba: Vấn đề dân sự trong vụ án hình sự được giải quyết khi có quyết định khởi tố vụ án hình sự. Khi mét vò n h×nh sù c lin quan ®n bi th­ường thiÖt hại bị khởi tố thì việc dân sự đó đương nhiên được xem xét và giải quyết m khng cn ph¶i khi kiÖn ring b»ng mét th¶i tc kh, c nªu.

Thứ tư: Việc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự phải tuân theo các quy định của luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên, việc xét xử dân sự trong vụ án hình sự là quan hệ pháp luật dân sự nhưng nó phát sinh trên cơ sở hành vi phạm tội, thậm chí còn là yếu tố quan trọng trong việc xác định trách nhiệm hình sự cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội nên khi xem xét, giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự về nội dung phải tuân theo các quy định của Bộ luật Dân sự nhưng về hình thức phải tuân theo trình tự, thủ tục của luật tố tụng hình sự chứ không phải là trình tự, thủ tục của luật tố tụng dân sự.

Thứ năm: Khi giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự Tòa án, phòng dân sự của nguyên tắc của luật tố tụng hình sự vụ án dân sự của luật tố tụng dân sự có giải quyết. Bản chất việc phòng dân sự của nguyên tắc trong tố tụng hình sự có xét xử vấn đề dân sự, Tòa án, phòng dân sự xét xử nguyên tắc của tố tụng dân sự nhằm đảm bảo cho các đương sự tham gia tố tụng như nguyên tắc đảm bảo sự bình đẳng giữa các đương sự, nguyên tắc đảm bảo quyền tự định đoạt của đương sự... Bởi vậy dù là vụ án hình sự nhưng thực chất đó vẫn là quan hệ dân sự, mà đặc thù của quan hệ pháp luật dân sự là quan hệ bình đẳng giữa các bên đương sự do đó cần phải đảm bảo quyền bình đẳng giữa các đương sự khi tham gia tố tụng.

Thứ sáu: Trong quá trình giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự Tòa án không bắt buộc phải mời các bên hòa giải giữa các đương sự như trong tố tụng dân sự. Tuy nhiên, trong thực tiễn xét xử, các cơ quan tố tụng hình sự tố tụng vẫn tạo điều kiện cho các bên thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự.

1.2. Mối quan hệ giữa nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự với một số nguyên tắc liên quan của luật tố tụng hình sự

Trong phần này tác giả trình bày mối quan hệ giữa nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự với một số nguyên tắc liên quan trực tiếp và gần nhất với nguyên tắc này.

1.2.1. Mối quan hệ với các nguyên tắc trình bày, chứng cứ, quan điểm tố tụng, người tiến hành tố tụng, nguyên tắc trình bày, chứng cứ khi xét xử vụ án hình sự (Điều 12, 13 Bộ luật Tố tụng Hình sự)

- Thứ nhất, nguyên tắc khi xét xử vụ án hình sự, nguyên tắc trình bày, chứng cứ của quan điểm tố tụng, người tiến hành tố tụng là cơ sở để nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự được thực hiện.

- Khi đã quyết định khi xét xử vụ án hình sự thì các cơ quan tố tụng hình sự mới có thể giải quyết vấn đề dân sự vụ án dân sự của phòng dân sự giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự.

- Trong giai đoạn điều tra vụ truy tố, bản chất việc điều tra về vấn đề trình bày, chứng cứ của quan điểm tố tụng hành tố tụng và người tiến hành tố tụng còn phải có trách nhiệm điều tra, thu thập chứng cứ liên quan đến vấn đề trình bày, chứng cứ dân sự trong vụ án.

1.2.2. Mối quan hệ với nguyên tắc xác minh sự thật của vụ án

Việc phòng dân sự của nguyên tắc xác minh sự thật của vụ án là một thủ tục tố tụng nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự. Với tư cách là một phần của vụ án hình sự, khi xác định sự thật của vụ án thì các cơ quan tố tụng hành tố tụng cũng đồng thời phải làm rõ được vấn đề dân sự trong vụ án đó.

1.2.3. Mối quan hệ với nguyên tắc bảo đảm quyền bình đẳng trước Tòa án

- Nguyên tắc bình đẳng trước Tòa án là một cơ sở để đảm bảo cho nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự được thực hiện tốt. Khi các đương sự được bình đẳng với nhau về quyền và nghĩa vụ, được cung cấp chứng cứ và tranh luận công khai, dân chủ trước Tòa án thì mỗi bên sẽ có thể trình bày rõ nhất cho quyền lợi ích hợp pháp của mình, đồng thời sẽ làm sáng tỏ được sự thật khách quan của vụ án nói chung và phân trách nhiệm dân sự của bên nào hoặc bên nào dân sự này riêng. Thông qua đó, Tòa án có cơ sở để đưa ra phán quyết đúng đắn về mức hình phạt cũng như mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án.

- Thứ hai, nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự cũng đồng thời thủ tục tố tụng được nguyên tắc bình đẳng trước Tòa án. Việc xét xử vấn đề dân sự trong vụ án hình sự chính là quan hệ pháp luật dân sự về việc bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra. Bản chất của quan hệ pháp luật dân sự là sự bình đẳng giữa các bên đương sự khi tham gia tố tụng. Khi giải quyết vấn đề dân sự thì nguyên tắc bình đẳng giữa các đương sự là nguyên tắc bao trùm, theo đó các đương sự được bình đẳng với nhau về quyền và

nghĩa vụ. Do vậy, bản thân nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự đã thể hiện được nguyên tắc bảo đảm quyền bình đẳng trước Tòa án.

1.2.4. Mối quan hệ với nguyên tắc bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tị nạn của công dân

- Thúc đẩy nguyên tắc bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tị nạn của công dân là tiền đề cho việc thúc đẩy nguyên tắc gia đình quy định về quyền dân sự trong vụ án hình sự. Mỗi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ ngoài việc làm phát sinh trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội còn làm phát sinh trách nhiệm dân sự. Nếu cá nhân bị tội phạm xâm hại đến sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm, tài sản... thì họ sẽ được bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần. Việc bồi thường thiệt hại khi hành vi phạm tội xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản... của công dân phải được giải quyết theo một nguyên tắc nhất định. Sẽ là nguyên tắc gia đình quy định về quyền dân sự trong vụ án hình sự.

- Nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự được đặt ra nhằm mục đích bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tị nạn của công dân. Việc giải quyết đúng đắn vấn đề bồi thường thiệt hại trong vụ án hình sự sẽ đem lại cho việc thúc đẩy nguyên tắc bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tị nạn của công dân.

Như vậy, có thể thấy giữa nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự và nguyên tắc bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tị nạn của công dân cả mối quan hệ chặt chẽ nhất, gần gũi nhất bởi vì việc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự trực tiếp liên quan đến việc xác định mức độ bồi thường thiệt hại khi tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tị nạn của công dân, nhân thân, tài sản bị xâm phạm. Hơn nữa, tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của công dân đã bị xâm phạm thì việc Nhà nước bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản được thực hiện và thể hiện rõ nét nhất thông qua việc giải quyết vấn đề bồi thường, bồi hoàn cho người bị thiệt hại.

1.3. Lịch sử nguyên tắc gia đình quy định về quyền dân sự trong vụ án hình sự của pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam

1.3.1. Thời kỳ trước năm 1945

Pháp luật Việt Nam giai đoạn trước năm 1945 chưa có sự phân biệt rõ các quy định về dân sự, hình sự, tố tụng dân sự, tố tụng hình sự... Các trường hợp vi phạm pháp luật thường được xử lý bằng vụ án hình sự mà ít có trường hợp tranh chấp dân sự thu hẹp. Khi gia đình quy định một vụ án hình sự thì đương nhiên gia đình quy định luật pháp dân sự trong vụ án. Tuy còn rất sơ khai, đơn giản nhưng pháp luật phong kiến Việt Nam đã phân nào thể hiện được nguyên tắc gia đình quy định về quyền dân sự trong vụ án hình sự.

1.3.2. Từ năm 1945 đến năm 2003

Bé luật Tố tụng Hình sự năm 1988 chưa quy định nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự là một nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên, nguyên tắc gia đình quy định về quyền dân sự trong vụ án hình sự đã được quy định trong Bộ luật thông qua các Điều 39 về người bị hại và Điều 40 về nguyên đơn dân sự. Việc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự còn được quy định trong một số văn bản hướng dẫn hay báo cáo tổng kết công tác ngành của Tòa án nhân dân tối cao như: Kết luận của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao tại Hội nghị tăng kết công tác ngành Tòa án năm 1993; Công văn số 16/1999/KHXX ngày 01/02/1999 của Tòa án nhân dân tối cao về việc gia đình, pháp luật về quyền dân sự, kinh tế, lao động, hình chính vụ tố tụng; Công văn số 121/2003/KHXX ngày 19/9/2003 của Tòa án nhân dân tối cao về việc gia đình quy định về quyền dân sự liên quan đến tị nạn, bồi thường thiệt hại trong vụ án hình sự.

Khi Bé luật Tố tụng Hình sự năm 2003 ra đời, İçn Bộ quy định gia đình quy định về quyền dân sự trong vụ án hình sự được khẳng định là nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng hình sự. Bên cạnh đó, Bé luật Tố tụng Hình sự năm 2003 còn quy định khá đầy đủ về nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện hợp pháp của họ.

1.4. Luật tố tụng hình sự một số nước trên thế giới

1.4.1. Luật tố tụng hình sự của nước Cộng hòa Pháp

Luật tế tụng hình sự của nước Cộng hòa Pháp cũ quy định về việc giải quyết vấn đề trách nhiệm dân sự trong vụ án hình sự thông qua việc quy định về các chủ thể tham gia tố tụng là nguyên đơn dân sự và bị cáo, người phải chịu trách nhiệm dân sự. Tuy nhiên, Bộ luật Tế tụng Hình sự Pháp không quy định giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự thuận tiện nguyên tắc cơ bản của luật tế tụng hình sự như pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam.

1.4.2. Luật tố tụng hình sự của nước Liên bang Nga

Trong Bộ luật Tế tụng Hình sự của Liên bang Nga không quy định về nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự cũng được thể hiện thông qua việc quy định về nguyên đơn dân sự (Điều 44), bị đơn dân sự (Điều 54), sự tham gia hoạt động xét xử của nguyên đơn dân sự hoặc bị đơn dân sự (Điều 250), giải thích quyền của người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự (Điều 268), Nội dung, trình tự, thủ tục tranh luận của các bên (Điều 292), Những vấn đề được Tòa án giải quyết khi ra bản án (Điều 299), Nhiệm vụ của thẩm phán quyết định trong phiên quyết định của bản án (Điều 309).

1.4.3. Luật tố tụng hình sự của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

Luật tế tụng hình sự của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa quy định một cách cụ thể về nguyên tắc cơ bản của luật tế tụng hình sự tại chương đầu tiên nhưng không có điều luật nào quy định về nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự. Tuy nhiên, Bộ luật Tế tụng Hình sự dành một chương riêng quy định về việc kiện dân sự (Chương VII). Bên cạnh đó, giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự còn được quy định thông qua việc quy định về người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự và người có quyền và nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

1.4.4. Bộ luật Tế tụng Hình sự Céng hĩa Liân bang Séc

Bộ luật Tố tụng Hình sự của nước Cộng hòa Liên bang Séc cũng không quy định giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự mà nguyên tắc cơ bản của luật tế tụng hình sự. Tuy nhiên, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự cũng đã được đề cập trong Bộ luật thông qua việc quy định về việc quyết định các vấn đề liên quan đến dân sự, về việc bồi thường cho người bị hại và các quyền của người bị hại...

1.4.5. Luật điều tra và tố tụng hình sự của Vương quốc Anh

Luật điều tra và tố tụng hình sự của Vương quốc Anh không quy định về nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự mà cũng không đề cập đến việc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự mà chủ yếu quy định thu thập tài liệu điều tra hình sự vụ tế tụng hình sự.

Từ việc nghiên cứu pháp luật tố tụng hình sự của một số nước trên, tác giả đi đến kết luận: Luật tế tụng hình sự của các nước trên thế giới không quy định về việc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự mà nguyên tắc cơ bản của luật tế tụng hình sự. Đặc biệt, các nước theo hệ thống pháp luật Common Law mà đại diện điển hình là Vương quốc Anh có sự phân biệt rõ ràng giữa pháp luật về hành vi gây thiệt hại ngoại hiệp và pháp luật về hình sự nên vấn đề dân sự phát sinh khi có hành vi phạm tội không được giải quyết theo luật tố tụng hình sự mà được giải quyết theo một vụ kiện dân sự khác. Tuy nhiên, pháp luật của các nước theo hệ thống Civil Law mà đại diện điển hình là Céng hĩa Pháp lại thỏa mãn việc giải quyết vấn đề dân sự phát sinh do hành vi phạm tội gây ra trong cùng vụ án hình sự đó hoặc có thể tách vấn đề dân sự ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự giống như luật tế tụng hình sự Việt Nam.

Chương 2

Nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự theo pháp luật tế tụng hình sự Việt nam

Trong phần này tác giả nêu ra một số vấn đề cơ bản quy định của pháp luật tế tụng hình sự Việt Nam về nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự, từ đó đưa ra sự đánh giá và quan điểm của mình.

vô , n h×nh sù

T, c gi¶i ph¶n t¶ch n¶i dung vi¶c gi¶i quy¶t v¶n ®Ò d¶n sù trong v¶ , n h¶nh sù th¶ng qua vi¶c x, c ®¶nh quan h¶ pháp luật gi¶a nh¶ng ng¶i tham gia t¶ t¶ng v¶ nh¶i m v¶ c¶a c¶ quan ti¶n h¶nh t¶ t¶ng trong vi¶c gi¶i quy¶t v¶n ®Ò d¶n sù trong v¶ , n h¶nh sù. Nh¶i m v¶ này ®¶c th¶c hi¶n th¶ng qua vi¶c ti¶n h¶nh c¶c ho¶t ®¶ng sau:

Thø nhẽt: Các cơ quan tiến hành tố tụng phải xác định được các mối quan hệ có liên quan đến vấn đề dân sự cần giải quyết là những mối quan hệ nào trong các mối quan hệ sau: mối quan hệ về bồi thường thiệt hại về vật chất vụ tinh thộn do tnh m¹ng, sỏc khỏe, danh dừ, nhon phẽm tụi s¹ln b¹ xom ph¹m; mèi quan hũ vồ ỏĩ tụi s¹ln; mèi quan hệ về ðòi bồi thường giá trị tài sản do bị can, bị cáo chiếm đoạt nhưng bị mất hoặc bị hũy ho¹i; mèi quan hũ vồ viỏc yêu cầu sửa chữa tài sản bị hư hỏng, bị hũy ho¹i...

Thø hai: Đưa nhữnɡ người có liên quan đến vấn đề dân sự trong vụ án vào tham gia tố tụng. Xác định nhữnɡ người tham gia tố tụng gồm nhữnɡ ai, tư cách tham gia tố tụng của họ như thế nào (họ tham gia tố tụng với tư cách là bị can, bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự hay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án).

Thø ba: Xác định nội dung của các mối quan hệ có liên quan đến vấn đề dân sự cần giải quyết như: xác định mục đích thiết lập, xảy ra, mục đích lợi của, chỉ tho tham gia tôn giáo... để để cả tho x, c bình đáng mục bản thường thiết hai.

2.2. Quy ®ình cñi ph¸p luËt tè t«ng h×nh sù v¸ viÖc t¸ch vËn ®¸ d©n sù trong v¸n h×nh sù

T, c gi¶ tr¶nh b¶y c¶n c¶, th¶m quy¶n t, ch ph¶n d¶n sù trong v¶n h¶nh sù theo quy ¶nh t¶i §i¶u 28 B¶ lu¶t T¶ t¶ng H¶nh sù v¶ theo C¶ng v¶n s¶ 121/2003/KHXX ng¶y 19/9/2003 c¶a T¶a , n nh¶n d¶n t¶i cao v¶ vi¶c gi¶i quy¶t c¶c v¶n ¶ li¶n quan ¶n t¶i s¶n, b¶i th¶ng thi¶t hai trong v¶ ¶n h¶nh sù.

Tác giả cũng đặt vấn đề liệu các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiễn hành tôn giáo trong qu, trnh gi quyết v, n cả quyền t, ch vên đ dcn sù ra đ gi quyết theo thñ tôn t tôn dcn sù khng hay viêc thùc vụ án chỉ đưc thùc hiên bñ Hái đng xđt xđ tñ phi^n tñ s- thêm, phóc thêm, gi, m òc thêm, t, i thêm?

Tổ viôc phôn tĩch c, c nêi dung c- bĩn của nguy^n tĩc giĩi quy t v n    d n s  trong v , n h nh s  theo quy   nh của ph, p lu t t  t ng h nh s  Vi t Nam, t, c gi  đ  n u l n m t hi n t  ng: V n    d n s  trong v , n h nh s  l  m t v n    l n v     ng vai tr  quan tr ng trong qu  tr nh gi i quy t v   n h nh s  nh ng l i ch  đ c đ  c p t i m t s  y t c, c  i u lu t trong B  lu t T  t ng H nh s , t, c gi  c ng l y gi i nguy n nh n của hi n t  ng n y l  do:

Thờn nh: Bé luật Hnh sù vù Bé luật Tề tng Hnh sù chù tềp trung quy @bnh nh÷ng vên @ò chung, c÷ bñn vò phçn tr, ch nhĩm hnh sù vù thĩ tcc gĩi quyõ vò , n hnh sù mụ kh÷ng quy @bnh cò thỏ vò phçn tr, ch nhĩm dcn sù trong vò , n hnh sù. Tuy cũ rết ỹt @iõu luật trong Bé luật Hnh sù vù Bé luật Tề tng Hnh sù hiõn hnh quy @bnh vò vãn ã này nhng khi có vường mắc trong việc giải quyết vãn ã dân sự trong vụ án hình sự c, c÷ quan thi hnh ph, p luật @ã ban hành các vãn bản hướng ãn.

Thø hai: Tuy là vấn đề phát sinh từ hành vi phạm tội và được giải quyết cùng trong vụ án hình sự nhưng thực chất nó vẫn là vấn đề dân sự. Về nội dung vấn đề này đã được quy định cụ thể tại chương XXI - Trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng của Bộ luật Dân sự. Do đó không cần thiết phải quy định trong Bộ luật Hình sự các điều luật có thể có nội dung của vấn đề dân sự trong vụ án hình sự. Về thẩm tắc tố tụng, khi giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng thường áp dụng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự theo giải quyết trong trường hợp Bộ luật Tố tụng Hình sự không quy định.

2.3. Quy ®ình của ph¸p luËt tÒ tng h¸nh sù v th¸nh tc gi¸i quyt vn ® dn sù trong v, n h¸nh sù

Trong phÇn này t,c gi¶i tr×nh b×y th¶i tc gi¶i quyÕt vÊn ®Ò d©n sù trong v, n h×nh sù qua c,c giai ®o¹n t kh¶i t ®n giai ®o¹n ®iÒu tra, truy t, giai ®o¹n xÐt x vµ thi h×nh .n.

2.3.1. Giai ®o¹n khêi tè

Quá trình khởi tố được tiến hành theo các bước sau:

- Bước 1: Tiếp nhận các nguồn tin về tội phạm. Sẽ với những tin báo liên quan đến các tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản... của công dân thì người tiếp nhận tin báo phải ghi rõ mức độ thiệt hại mà người cung cấp nguồn tin đưa ra.

- Bước 2: Kiểm tra, xác minh, bổ sung tin báo về tội phạm. Sẽ với những nguồn tin liên quan đến các vụ án, vụ việc sinh viên ở trường, nhiệm vụ của cơ quan điều tra hoặc Viện kiểm sát cùng phòng làm rõ về mức độ thiệt hại xảy ra.

- Bước 3: Quyết định khởi tố vụ án hình sự hoặc không khởi tố vụ án hình sự. Khi kết quả xử lý vụ án liên quan đến việc dân sự bị khởi tố thì vấn đề dân sự trong vụ án đó đương nhiên được xem xét và giải quyết mà không cần phải khởi kiện riêng biệt một thủ tục khác.

2.3.2. Giai đoạn điều tra vụ truy tố

Việc điều tra phục vụ trong vụ án hình sự do cơ quan điều tra tiến hành đồng thời với việc điều tra phục vụ hình sự. Quá trình điều tra được tiến hành theo các bước sau:

- Bước 1: Khởi tố bị can và hỏi cung bị can. Khi hỏi cung bị can, Sĩ quan điều tra và người hỏi cung phải có mặt và liên quan đến nội dung vụ án, vụ việc liên quan đến vụ án trong vụ án, vụ việc riêng.

- Bước 2: Tiến hành điều tra nhằm thu thập chứng cứ. Cơ quan điều tra phải tiến hành các biện pháp điều tra nhằm làm rõ sự thật về vụ án, vụ việc, là cơ sở để xác định mức độ bồi thường thiệt hại sau này.

- Bước 3: Đề nghị truy tố hoặc đình chỉ điều tra. Sau khi thu thập đủ chứng cứ chứng minh tội phạm vụ người phạm tội thì cơ quan điều tra làm bản kết luận điều tra và đề nghị Viện kiểm sát truy tố bị can trước Tòa án. Khi theo dõi kết luận điều tra phải có bản kê về thời hạn điều tra, biện pháp ngăn chặn đã được áp dụng có ghi rõ thời hạn tạm giữ, tạm giam, vật chứng, việc kiện dân sự, biện pháp để đảm bảo việc phạt tiền, bồi thường và tịch thu tài sản nếu cần.

- Bước 4: Truy tố bị can trước Tòa án bằng một bản cáo trạng. Trong bản cáo trạng phải nêu rõ về việc dân sự cần phải giải quyết.

2.3.3. Giai đoạn xét xử

Việc xét xử vấn đề dân sự trong vụ án hình sự được tiến hành đồng thời với phiên tòa xử lý hình sự.

a) Thủ tục xét xử sẽ thêm việc dân sự trong vụ án, vụ việc xử lý

Trong phiên xử lý, các giai đoạn xử lý các thủ tục cần thiết tại giai đoạn chuẩn bị phiên tòa, xử lý tù, thủ tục xét hỏi tại phiên tòa, việc tranh luận các khai tại phiên tòa, các trường hợp Tòa án phải xử lý về việc dân sự bổ sung phục vụ bồi thường thiệt hại.

Phiên tòa xét xử sẽ thêm việc dân sự trong vụ án, vụ việc xử lý phải tuân theo các quy định chung về phiên tòa sẽ thêm của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tranh luận, thủ tục xét hỏi tại phiên tòa được tiến hành như sau: chủ tọa phiên tòa hỏi trước, sau đó Ông Hội thẩm nhân dân, kiểm sát viên, người bào chữa... Việc xét hỏi người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án hoặc người đại diện hợp pháp của những người đó được tiến hành theo trình tự: Trước tiên, người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện của họ trình bày về những tình tiết của vụ án liên quan đến họ; sau đó Hội đồng xét xử hỏi thêm về những điều mà họ trình bày chưa đủ hoặc có mâu thuẫn. Trường hợp bị cáo đồng thời là bị đơn trong việc dân sự thì sau phần xét hỏi về hình sự bị cáo tiếp tục bị xét hỏi với tư cách là bị đơn trong việc dân sự có liên quan của vụ án.

Trong phiên tranh luận tại phiên tòa, những người tham gia phiên tòa phân tích, nêu ý kiến, chứng cứ của vụ án, tính chất, mức độ của tội phạm được đưa ra xét xử và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý phù hợp với pháp luật. Người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án hoặc người đại diện hợp pháp của họ được trình bày ý kiến để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Kết thúc phiên tranh luận, Hội đồng xét xử sẽ ra quyết định về tổng việc dân sự của bản án. Sau khi bản án được thông qua, Hội đồng xét xử trở lại phiên xét xử theo yêu cầu. Chỉ tòa phiên tòa đặc biệt.

b) Thủ tục xét xử phúc thêm việc dân sự trong vụ án, vụ việc xử lý

Trong phạm vi các giới trình bày về thể hiện, quyền kinh tế, xã hội và văn hóa của người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; thể hiện, quyền kinh tế của Viện kiểm sát vụ thi tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm.

Thñ tộc t¹i phi²n t³a phúc th²m về cơ bản cũng được tiến hành giống phiên t³a s- th²m. Tuy nhiên cũ mét s² điểm khác cơ bản như sau:

Trước khi xét hỏi thay vì đại diện Viện kiểm sát đọc bản cáo trạng như ở phiên tòa sơ thẩm, chỉ tòa phiên tòa thay mặt Hội đồng xét xử tuyên bố tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm và nội dung kháng cáo, kháng nghị.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thêm tra cứu các tình tiết có liên quan đến phạm nhân sử dụng vũ lực, hành sử cả kháng cáo, kháng nghị để quyết định hình phạt và mức bồi thường cho đúng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát được phát biểu trước và đưa ra đề xuất về hướng giải quyết vụ án với Húi @ảng xĐt xĐ.

Tác giả cũng trình bày thủ tục tố tụng trong trường hợp TBA, n cấp phúc thẩm, giám đốc thẩm hoặc thẩm hiệy phcận đon sù trong bñn, n hình sù của TBA, n cấp s- thẩm theo tinh thcận của Cng vñ s 121/2003/KHXX ngày 19/9/2003 của TBA án nhân dân tối cao về việc giải quyết vấn đề liên quan đến tài sản, bồi thường thiệt hại trong vụ án hình sự.

2.3.4. Giai đoạn thi hình vẽ

T, c gi¶ tr¶nh b¶y th¶i t¶c thi h¶nh ph¶n quy¶t ¶nh d¶n s¶ trong b¶n , n, quy¶t ¶nh h¶nh s¶ theo quy ¶nh c¶a Lu¶t Thi h¶nh , n d¶n s¶ n¶m 2008. Theo ¶ó, vi¶c thi h¶nh ph¶n d¶n s¶ trong v¶ ¶n h¶nh s¶ ¶ược ti¶n h¶nh theo th¶ t¶c thi h¶nh , n d¶n s¶ v¶ do c¶ quan thi h¶nh , n d¶n s¶ th¶c hi¶n.

Chương 3

Thúc tiến thi hành vụ việc nông cao hiệu quả

**pháp đông nguy^an t³/₄c gi⁷l¹i quy⁵đ³t v⁸ên ®ò d⁹ôn sù t²rong vô , n h⁶xnh sù t²rong lu⁸ết t²
t²ông h⁶xnh sù vi⁸ết nam**

3.1. Thúc tiến thi hành vụ nguy^{an} nh^{on} của nh^{ng} h¹n chỗ trong việc thi hành nguy^{an} t³c gi^{ti} quyết v^{en} ⁰⁰ d^{on} s^u trong v^o , n^hnh s^u

3.1.1. Thúc tiên thi hính

Trong phiên này, các giám sát nhân dân cũng sẽ thảo luận về tình hình giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự tại TBA, nên nhận dân thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian từ năm 2004 đến năm 2008. Qua đây phân tích những thành tựu và hạn chế cũng như những thiếu sót, tồn tại trong quá trình áp dụng nguyên tắc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự. Các giám sát viên sẽ trình bày những vụ án điển hình sau đó phân tích, đánh giá và đưa ra quan điểm của mình.

3.1.2. Nguy^an nh©n

a) Nguyễn nh©n kh. ch quan

- Do số lượng các vô, n hình sử cả giới quyết vấn đề tr, ch nhĩm đơn sử t'ng l'ân rất nhiều vụ vi'c giới quyết vấn đề đơn sử trong c, c vô, n ã nguy c'ng ph'c t'p.

- Cần sẽ ph, p lý cho việc gi, i quyết v, n @ d, n s, u trong v, n, n h, n h s, u ch, i c, a S, i, u 28 B, e l, u, t T, e t, o, n g H, n, h s, u v, u m, o, t s, o q, u, y, đ, i, n h r, a, i r, a, c v, e v, i, e, c t, a, c h, v, a, n đ, e d, a, n s, u t, r, o, n g c, a, c v, a, n b, a, n h, u, o, n g d, a, n t, h, i h, a, n h.

- Bé luật Tề tông Hinh sù hiõn hính kh«ng quy ®Þnh cô thó trÞnh tù, thÞ t«c gi¶i quyÕt vÊn ®Ò d«n sù trong v« n hính sù nªn dến ®Õn sù p d«ng thiõu th«ng nhÊt trªn ph¹m vi toµn quèc.

- Bé luật Tề tông Hình sự chưa đưa ra khái niệm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án dẫn đến việc có sự nhầm lẫn khi xác định tư cách tham gia tố tụng của loại người này, làm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của họ trong quá trình giải quyết vấn đề dân sự.

b) Nguy^an nh©n chñ quan

- Trong quá trình giải quyết vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng thường không quan tâm đúng mức tới việc giải quyết vấn đề trách nhiệm dân sự mà chủ chốt trắng ở lần vi phạm giải quyết vấn đề trách nhiệm hình sự.

- Những người tiến hành tố tụng thường không nghiên cứu kỹ Bộ luật Dân sự và các hướng dẫn của Hội đồng thẩm phán Tỉa án nhân dân tối cao về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nên xác định không đúng thiệt hại, quyết định mức bồi thường không chính xác hoặc tịch phchện đon sù trong vô ,n hnh sù Ớó gifi quyốtt khng Ớóng quy Ớnh cña ph,p luếtt.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm việc tại các cơ quan tiến hành tố tụng chưa được đầu tư đúng mức.

3.2. Mét sè kiển nghè nh»m nong cao hiều qu ,p đông nguy^n t%c gifi quyốtt vEn Ớò đon sù trong vô ,n hnh sù trong luếtt tè tông hnh sù Viếtt Nam

3.2.1. VỒ LỄ ph ,p

Tác giả đề xuất hướng hoàn thiện pháp luật tố tụng hình sự về nguyên tắc giải quyết vEn Ớò đon sù trong vô ,n hnh sù vớ i c ,c nẻi dung sau:

- Cchện quy Ớnh cô thố vồ trnh tù, thñ tồc tè tông khi gifi quyốtt vEn Ớò đon sù trong vô ,n hnh sù Ớó cã sù ,p đông theng nhếtt tr^n ph^m vi tojùn quẻc.

- Cchện xoy dùng vụ họjùn thiổn c ,c quy ph^m ph ,p luếtt về người tham gia tố tụng có liên quan trực tiếp đến việc gifi quyốtt phchện tr ,ch nhiổm đon sù cña vô ,n. Cô thố:

+ Xoy dùng c ,c kh ,i niổm "vEn Ớò đon sù trong vô ,n hnh sù", "chưa có điều kiện chứng minh", "khng Ớnh hưởng tấ i viổc gifi quyốtt vô ,n hnh sù";

+ Xây dựng khái niệm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;

+ Sỏa Ớai kh ,i niổm vồ nguy^n Ớ-n đon sù;

+ Quy định rõ ai, cơ quan nào có quyền tách vụ án hình sự và việc tách vấn đề dân sự trong vụ án hình sự được thừc hiổn ẻ giai Ớo^nn nựo cña qu , trnh gifi quyốtt vô ,n.

3.2.2. VỒ ,p đông ph ,p luếtt

Tác giả đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động áp dụng pháp luật như sau:

- Khi ,p đông ph ,p luếtt cchện phifi hiổu mét c ,ch Ớy Ớñ, Ớóng Ớ^n vụ sỚu s%c vồ c ,c nẻi dung cña nguy^n t%c gifi quyốtt vEn Ớò đon sù trong vô ,n hnh sù, thường xuyên cập nhật, nghi^n cởu kũ c ,c quy Ớnh cña luếtt đon sù, luếtt tè tông đon sù vụ c ,c vãn bản hướng dẫn thi hành để có thể giải quyết vụ án được đúng theo quy định của pháp luật.

- Cchện cã sù so sánh, phân biệt giữa những loại người tham gia tố tụng để hiểu được bản chất của từng loại người từ đó có thể xác định đúng đắn tư cách tham gia tố tụng của từng loại người trong vụ án.

- Trong qu , trnh gifi quyốtt vô ,n hnh sù, b^n c^nh viổc xỏ lý vEn Ớò tr ,ch nhiổm hnh sù, c ,c c- quan tiổn hành tố tụng cần coi trọng cả việc giải quyết vấn đề dân sự để có thể quyết định đúng phân bồi thường thiệt hại.

- Cản tởng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, góp phần nâng cao chất lượng công t ,c Ớiổu tra, truy tẻ, vụ xỚt xỏ vEn Ớò đon sù trong vô ,n hnh sù.

- Lựm tẻt h-n n-à cng t ,c tởng kổtt thừc tiổn gifi quyốtt c ,c vụ án và hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc trong việc giải quyết vấn đề dân sự trong vô ,n.

3.2.3. VỒ cng t ,c c ,n bẻ

- Thường xuyên nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao nhận thức áp dụng pháp luật cho cán bộ, công chức làm việc trong các cơ quan tiến hành tố tụng. Cản tởng cường việc đào tạo, đào tạo lại hoặc bồi dưỡng về chuy^n m«n nghiổp vồ cho c ,n bẻ.

- Tởng cường công tác quản lý cán bộ, thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh đối với những trường hợp cán bộ, công chức có vi phạm.

- Đổi mới cơ chế tuyển chọn, giới thiệu người để bổ nhiệm vào các chức danh tư pháp như Điều tra viên, Kiểm s ,t vi^n, Thẻm ph ,n, Hẻi thẻm nhon đon.

KẾT LUẬN

Nguyên tắc guiding quyết vấn đề dân sự trong vô, n hnh sự chi phèi toan bé qu, trnh guiding quyết vô, n tở giai o1n khêi tề, o1n giai o1n o1du tra, truy tề, giai o1n xđt xđ vư giai o1n thi hnh, n. Việc quy bnh nguyên tắc guiding quyết vấn đề dân sự trong vô, n hnh sự lư mét nguyên tắc c- bñn của luật tề tông hnh sự cả ý nghĩa quan trng trong việc đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm cũng như bảo đảm cho các quyền cơ bñn của cng dñn được bảo vệ và tôn trọng, là cơ sở pháp lý để các cơ quan tiến hành tố tụng tiến hành điều tra, truy tố, xét xử vấn đề dân sự trong vô, n hnh sự. Kết quđ nghiên cứu của luEn vñ cho phđp t, c guiding rút ra mét sè kết luEn sau:

1. Lưm rà kh, i niòm, c, c đđc o1m c- bñn của nguyên tắc guiding quyết vấn đề dân sự trong vô, n hnh sự, xem xđt mèi quan hđ gi-a nguyên tắc nưy vđi mét sè nguyên tắc li-a quan của luật tề tông hnh sự, tiñn hnh phñn lo-i vñn o1d dñn sù trong vô, n hnh sù cả ý nghĩa quan trng trong viđc gióp cho c, c c- quan tiñn hnh tề tông ra c, c quyết bnh guiding quyết phñn dñn sù trong vô, n hnh sù mét c, ch chính x, c.

2. Xác định rõ quan hệ pháp luật giữa những người tham gia tố tụng và nhiệm vụ của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiñn hnh tề tông khi xem xđt guiding quyết vấn đề dân sự đđng thêi vđi vô, n hnh sù. Nâu c, c cñn cđ, thêim quydñn t, ch vñn o1d dñn sù trong vô, n hnh sù; trnh tù, thñ tđc guiding quyết vấn đề dân sự trong vô, n hnh sù, tr-a c- sè đđ lý guiding tđi sao Bé luật Hnh sù, Bé luật Tề tông Hnh sù khng cả nhiều o1du luật quy bnh vô guiding quyết vấn đề dân sù trong vụ án hình sự, làm cơ sở cho việc đưa ra những kiến giải lập pháp nhằm hơp thiñn ph, p luật vô nguyên tắc guiding quyết vấn đề dân sự trong vô, n hnh sù.

3. Thúc tiñn, p dñng nguyên tắc guiding quyết vấn đề dân sự trong vô, n hnh sù vñn cñn cả nh-ng hñn chđ nhêi định, nhiều trường hợp xác định sai tư cách người tham gia tố tụng, triệu tập không đầy đủ những người liên quan o1n vô, n tham gia phi-a tđa, quyết bnh mức bồi thường thiệt hại không chính x, c, p dñng sai c, c quy bnh của Bé luật Dân sự để giải quyết phần trách nhiệm dân sự trong vụ án hình sự... làm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp ph, p của c, c, nhñn, c- quan, tæ chđc. Nguyên nhñn lư do c, c quy bnh của ph, p luật hiñn hnh vô guiding quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự còn thiếu, chưa cụ thể và thường được quy định rải rác trong các văn bản hướng dẫn thi hành; đđi ngũ cán bộ trong các cơ quan tiến hành tố tụng còn thiếu, chưa được đào tạo, bồi dưỡng đđy vđ chuyên môn, nghiệp vụ. Để khắc phục được tình trạng này đòi hỏi phải làm tốt những khâu chủ yếu sau:

Thđ nhêi: Về lập pháp, phải từng bước hoàn thiện các quy định về việc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hnh sù. đđc biđt cñn quy bnh trnh tù, thñ tđc guiding quyết vấn đề dân sự trong vô, n hnh sù, ph, p o1đñn hđa c, c quy định trong các văn bản hướng dẫn thành các điều luật trong Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Thđ hai: Vô, p dñng ph, p luật, b-a cñn viđc xđ lý vñn o1d tr, ch nhñm hnh sù, c, c c- quan tiñn hnh tề tông, người tiến hành tố tụng cần coi trọng cả việc giải quyết vấn đề dân sự, cần thường xuyên cập nhật, nghiên cứu kỹ các quy định của luật dân sự, luật tố tụng dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành để có thể giải quyết vụ án được đđng theo quy bnh của ph, p luật.

Thđ ba: Về công tác cán bộ, cần tăng cường việc đào tạo, đào tạo lại hoặc bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ trong các cơ quan tiến hành tố tụng theo hướng có chất lượng, hiệu quả, đảm bảo đủ về số lượng, tinh vô chất lượng.